

Mỏ Cày Nam, ngày 21 tháng 02 năm 2023

Số: 29/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 361/2022/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 12 năm 2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Võ Hoàng Phương T, sinh năm 1979; Nơi cư trú: 172/194/28 đường A, phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Chị Quãng Thị L, sinh năm 1980; Nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Hoàng Phương T và chị Quãng Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Sau khi ly hôn chị Quãng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Hoàng Phương Q, sinh ngày 23/3/2011, anh Võ Hoàng Phương T không cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

Đối với cháu Võ Hoàng Phương Đ, sinh ngày 11/6/2002 và Võ Hoàng Phương L, sinh ngày 17/01/2004 đã trưởng thành anh T và chị L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- **Về tài sản chung:** anh Võ Hoàng Phương T và chị Quãng Thị L khai không có nên không xem xét giải quyết.

- **Về nợ chung:** anh Võ Hoàng Phương T và chị Quãng Thị L khai không có nên không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng anh Võ Hoàng Phương T tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí do anh Võ Hoàng Phương T đã nộp theo biên lai thu số 0001044 ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, hoàn lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng cho anh Võ Hoàng Phương T theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b);
- UBND phường 14, Quận 8, TPHCM;
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:10b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm